

Bản án số: 40/2019/HSST.

Ngày: 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HCM.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hoàng Thu

2/ Ông Phạm Văn Tuyền

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLST - HS ngày 28/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST – HS ngày 18/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Nhớ M**; giới tính: Nam; sinh năm 1993; nơi sinh: Tỉnh Cà Mau; nơi ĐKKHKT: Ấp Tân Long B, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Nguyễn Văn H (Chết); họ tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1962; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Ngày 27/6/2016, bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 324/QĐ – TA. Chấp hành xong Quyết định ngày 08/5/2017, theo Giấy chứng nhận số 316/GCN – GD của Trung tâm Giáo dục Lao động Bảo trợ Xã hội Phú Văn.

Tiền án: Không; tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2018; bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Bé Đ, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: 417/AP xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Phòng số 2, nhà trọ không số kế bên nhà số 471A/18 ấp 1, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Dương Thị Ngọc L, sinh năm 1969; nơi ĐKKHKT: 139/6/53 Dương Văn Dương, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/8/2018, Nguyễn Nhớ M đi bộ ngang qua nhà trọ không số, kế bên nhà số 47/1A/18 thuộc ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Future Neo, màu đỏ, xe không gắn biển số của anh Nguyễn Văn Bé Đ đang dựng trước phòng trọ số 2, trên xe gắn chìa khoá, không người trông coi. M nảy sinh ý định chiếm đoạt xe bán lấy tiền tiêu xài nên đã lén lút đi bộ vào bên trong dẫn xe mô tô trên ra ngoài đường cách vị trí phòng trọ của anh Đ khoảng 05 mét thì M dừng lại, khởi động xe thì bị anh Đ phát hiện tri hô. M bỏ xe chạy được một đoạn thì bị anh Đ cùng người dân đuổi theo bắt giữ giao Công an xã An Phú Tây. Công an xã tiếp nhận đối tượng cùng vật chứng, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì Nguyễn Nhớ M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Căn cứ vào Kết quả định giá tài sản số 2134/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo, màu đỏ, không gắn biển số mà Nguyễn Nhớ M chiếm đoạt có giá trị là 10.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo, màu đỏ, không gắn biển số.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT - VKS ngày 21 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhớ M về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Nhớ M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhớ M từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại toà bị hại Nguyễn Văn Bé Đ vắng mặt dù triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên, các chứng cứ, tài liệu, thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Nhớ M tại tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (111 – 129); phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Văn Bé Đ tại Cơ quan điều tra (BL: 105 – 111); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản, khám nghiệm hiện trường... cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 26/8/2018, bị cáo Nguyễn Nhớ M đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo, màu đỏ, không gắn biển số có trị giá 10.000.000 đồng. (Theo Kết quả định giá tài sản số 2134/HĐĐG - TTTHS - TCKH ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh) của ông Nguyễn Văn Bé Đ tại trước phòng số 2, nhà trọ không số, kế bên nhà số 47/1A/18 thuộc ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt quả tang.

[4] Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Nhớ M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[5] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân, lai lịch của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân bị cáo: Ngày 27/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 324/QĐ – TA. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì tiền sự này của bị cáo chưa được xoá. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản kịp thời thu hồi trả cho bị hại, thiệt hại chưa xảy ra; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại các Điểm s, i, h Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Future Neo, màu đỏ, không gắn biển số. Qua xác minh xe này có biển số là 55P2-5627, do bà Dương Thị Ngọc L đăng ký đứng tên. Ngày 17/5/2018, bà bán xe này cho ông Nguyễn Văn Bé Đ, vào thời điểm bị cáo chiếm đoạt xe thì anh Đ tháo biển số để làm hồ sơ thủ tục đăng ký xe. Do đó,

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm thủ tục giao trả xe này lại cho ông Đèo theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu được lập vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 02/11/2018 (BL: 49).

[9] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Bé Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhớ M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; các Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhớ M 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2018.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, Tp.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Sơn